

Số: 513/2021/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218 và Điều 219 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 999/DSST ngày 03/12/2018 về việc: “Quyền yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với thực hiện quyền sở hữu và tranh chấp quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất”;

Xét thấy:

- Ngày 14/4/2021 bà HTTN là nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ các yêu cầu theo đơn khởi kiện ngày 25/5/2018;

- Ngày 15/4/2021 PVBlà người đại diện theo ủy quyền của bà HTG (là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà HTM) có đơn xin rút toàn bộ các yêu cầu theo đơn yêu cầu độc lập ngày 07/8/2020;

- Ngày 15/4/2021 bà HTG (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà HTM) là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin rút toàn bộ các yêu cầu theo đơn yêu cầu độc lập ngày 07/8/2020;

- Ngày 16/4/2021 những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà NTM có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu theo đơn khởi kiện ngày 20/8/2018 và đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 16/11/2018.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 999/DSST ngày 03/12/2018 về việc: “Quyền yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với thực hiện quyền sở hữu và tranh chấp quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà HTTN, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 10 đường số 38, kp5, p. BTĐ, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông HNM, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 10 đường số 38, kp5, p. BTĐ, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà HTT, sinh năm 1972

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông NHT, sinh năm 1971

Địa chỉ: số 21 đường số 7, p.TML, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà NTM, sinh năm 1937, chết năm 2020

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà M:

1.1 Bà HTG, sinh năm 1958

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Văn Bình, sinh năm 1979

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

1.2 Ông HVH, sinh năm 1963

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

1.3 Bà HTBT, sinh năm 1966

Địa chỉ: 5/6 đường số 23, p., t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

1.4 Bà HBV, sinh năm 1968

Địa chỉ: 477B MCT, p. AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

1.5 Bà HBL, sinh năm 1970

Địa chỉ: 477B MCT, p. AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

1.6 Bà HTT, sinh năm 1972

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.7 Bà HBN, sinh năm 1978

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các ông bà H, T, V, L, N cùng ủy quyền cho ông HTT, sinh năm 1980

1.8 Ông HTT, sinh năm 1980

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông TAD, sinh năm 1967

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Ông Trang Thanh Quyền, sinh năm 1999

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Trẻ TGB, sinh năm 2004

Người đại diện theo pháp luật: Ông TAD, sinh năm 1967

Địa chỉ: 246 MCT, kp3, p.AP, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

5. Ông PTD, sinh năm 1976

Địa chỉ: 35 đường số 30, kp 2, p.CTL, t.p TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Ông PTK, sinh năm 1989

Địa chỉ: 81A NDT, kp1, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Bà HTTN được quyền khởi kiện lại yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án. Hoàn lại cho bà Nga số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Nga đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0015267 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức (trước đây là Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2).

2.2. Bà HTG được quyền khởi kiện lại yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án;

2.3 Các ông bà HTG, HVH, HTBT, HBV, HBL, HTT, HBN, HTT (là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà NTM) được quyền khởi kiện lại yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án. Hoàn lại cho các ông bà G, H, T, V, L, T, N, T

số tiền tạm ứng án phí 2.500.000 đồng mà bà NTM đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0015726 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức (trước đây là Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Liên Minh